

Bản án số: 26/2022/HSST  
Ngày 29/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Lan và ông Đinh Ngọc Phú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

**- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi thời gian xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa, đối với bị cáo:

**Lường Văn T**, sinh năm: 2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Khu dân cư Đ, phường N, TP. H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lường Văn H và bà Lường Thị H; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Phạm Hương L- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A (viết tắt là A); Địa chỉ: Tầng 2 Toà nhà R, số 9 Đ, phường X, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Anh Dương Lê H, sinh năm 1989; Địa chỉ: 19/203 N, phường T, TP. Hải Dương (Theo Văn bản uỷ quyền số 27/UQ-AN.22 ngày 22/02/2022 của Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A), (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người làm chứng:**

- Anh Vì Văn V, sinh năm 1999; Địa chỉ: BT, P, M, Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978; Địa chỉ: KDC P, phường N, thành phố H, Hải Dương (Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 01/12/2021, Lương Văn T và anh Vi Văn V, sinh năm 1999 ở P, M, tỉnh Sơn La ngồi uống bia cùng với bạn của T là N và bạn của N là H (đều không rõ lai lịch, địa chỉ) tại quán bia ở làng T, khu T, P. A, TP. H. Trong lúc ngồi uống bia, H đưa cho T số tiền là 1.400.000 đồng và nói “tý nữa ra quán hát bo cho nhân viên”. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H đi ra xe taxi màu trắng (không rõ hãng taxi, biển số do N và H thuê), lấy ở trong cốp xe 01 túi xách màu đen, bên trong đựng pháo nổ, tổng khối lượng là 12 kg. H xách túi pháo để ở cạnh bàn và nói với N và T “chờ túi pháo này đi ra cổng chợ NQ giao cho khách hộ anh”, T và N đồng ý. N xách túi pháo để lên phần đầu hàng phía trước dưới yên xe mô tô biển số 26B2- 666.xx của T, T điều khiển xe chở N phía sau còn H đi xe taxi đưa V về phòng trọ. Trên đường đi, N bảo T số tiền 1.400.000 đồng H đưa cho T ở quán bia là tiền công T vận chuyển pháo, đồng thời dặn T tỷ giao cho khách thì nhận số tiền 12.500.000 đồng, T đồng ý. Đến khu vực cổng chợ NQ, P. A, TP. H, T dừng xe lại, N xách túi pháo để dưới đường và gọi cho khách ra lấy. N và T chờ khách đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/12/2021 thì bị tổ công tác phòng cảnh sát cơ động, công an tỉnh Hải Dương phối hợp với công an P. A, TP. H kiểm tra phát hiện T và N đang vận chuyển pháo nổ, lợi dụng sơ hở N đã bỏ trốn. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi xách màu đen có hình hoa văn, bên trong có 01 bao dứa màu vàng đựng 05 vật hình trụ tròn được quấn bằng giấy màu hồng, mỗi vật có đường kính 08cm, cao 13cm có đầu dây dẫn màu trắng và 188 vật trụ hình tròn được quấn bằng giấy màu hồng, mỗi vật có đường kính khoảng 03cm, cao 10cm, mỗi đầu vật có gắn với dây dẫn màu trắng; 01 xe mô tô màu trắng nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 666.xx; số tiền 1.400.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 8793/C09-P2 ngày 02/12/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 05 vật hình trụ được quấn bằng giấy màu hồng, mỗi vật có đường kính khoảng 08cm, cao 13cm, một đầu mỗi vật có gắn với dây dẫn màu trắng và 188 vật trụ hình tròn được quấn bằng giấy màu hồng, mỗi vật có đường kính khoảng 03cm, cao 10cm, mỗi đầu vật có gắn với dây dẫn màu trắng đều là pháo nổ. Tổng khối lượng pháo là 12 kg (*mười hai kilôgam*).

*Về vật chứng:*

+ Đối với số pháo hoàn lại sau giám định tổng khối lượng là 11,5kg đựng trong túi xách màu đen có hoa văn, bên trong là 01 bao dứa màu vàng, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định;

+ Số tiền 1.400.000đ (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*) hiện được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

+ Đối với xe mô tô màu trắng nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 666.xx, số khung RLHJA3929MY059787, số máy JA39E-2177084, đăng ký chủ sở hữu mang tên Lương Văn T. Qua điều tra xác định T ký hợp đồng vay trả góp và thế chấp chiếc xe này với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng A (nay là Công ty tài

chính TNHH Ngân hàng A) từ ngày 01/4/2021 đến ngày 01/4/2022 với tổng số tiền 22.800.000 đồng. Hiện xe mô tô đang chờ xử lý theo quy định.

*Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTPHD ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Lương Văn T về tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.*

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Bị cáo Lương Văn T khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển pháo là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là người thuộc vùng dân tộc thiểu số, sống trong vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức bị hạn chế, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội vì nhẹ dạ cả tin, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử ( viết tắt HĐXX) xử phạt bị cáo *từ 12 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo*. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội vì là tài sản thế chấp nên đề nghị giao cho A để xử lý thu hồi nợ.

- Đại diện A trình bày: Đến nay, bị cáo T còn 01 kỳ trả nợ vào tháng 4/2022, số tiền là 2.407.000đ. Chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển pháo, A không biết. Chiếc xe là tài sản thế chấp, bị cáo đang bị tạm giam nên khó có khả năng thanh toán. Để đảm bảo quyền lợi cho A đề nghị Tòa án giao xe cho A xử lý thu hồi nợ; nếu không được nhận xe thì đề nghị giao cho cơ quan Thi hành án xử lý nhưng ưu tiên thanh toán trước khoản nợ của T với A.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết người phạm tội thuộc vùng dân tộc thiểu số, hạn chế về nhận thức để hưởng tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 BLHS cũng như không cho bị cáo hưởng hình phạt tù cho hưởng án theo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm, xử phạt bị cáo *từ 12 tháng đến 15 tháng tù*, thời hạn tù tính ngày 02/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Sung quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000đ; Giao chiếc xe mô tô màu trắng nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 666.xx, số khung RLHJA3929MY059787, số máy JA39E-2177084, đăng ký chủ sở hữu mang tên Lương Văn T cho A để xử lý thu hồi nợ. Sau khi xử lý tài sản xe ô tô để thu hồi nợ, số tiền còn lại tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nên A có trách nhiệm chuyển số tiền này cho Chi cục Thi hành án dân sự TP. Hải Dương để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo được miễn án phí hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận, khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 02/12/2021, tại khu vực cổng chợ NQ, phường A, TP. H, Lương Văn T có hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ, có tổng khối lượng là 12kg. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên bị cáo đã phạm vào tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo trình độ học vấn 12/12, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là người dân tộc thiểu số, sống trong vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức bị hạn chế.

[4]. Về hình phạt chính: Bị cáo vận chuyển hàng cấm là pháo nổ có khối lượng là 12 kg, có hưởng lợi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Nên không có căn cứ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo với bị cáo như đề nghị của người bào chữa, mà cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Khi quyết định mức hình phạt tù, HĐXX sẽ xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ để có mức hình phạt tù phù hợp với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số pháo hoàn lại sau giám định tổng khối lượng là 11,5kg đựng trong túi xách màu đen có hoa văn, bên trong là 01 bao dứa màu vàng, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định là phù hợp nên không phải xem xét giải quyết;

+ Số tiền 1.400.000đ là số tiền hưởng lợi do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

+ Đối với xe mô tô màu trắng nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 666.xx của bị cáo là phương tiện vận chuyển hàng cấm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên, bị cáo mua theo hình thức trả góp

và thế chấp tại Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A theo Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp số: 20210410-9862140 ngày 10/4/2021. Đến nay, bị cáo vẫn còn dư nợ số tiền là 2.407.000đ. Hợp đồng thế chấp là hợp pháp nên để đảm bảo quyền lợi cho các bên cần giao chiếc xe cho A xử lý để thu hồi nợ. Sau khi xử lý tài sản để thu hồi nợ, số tiền còn lại bị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Nên A có trách nhiệm chuyển số tiền này cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về các vấn đề khác: Anh Vi Văn V không biết và không tham gia vận chuyển pháo trái phép nên không có căn cứ xử lý.

Các đối tượng tên là N và H, bị cáo khai không biết lai lịch, địa chỉ của N và H nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số điện thoại 0878.701.xxx theo T khai nhận là của N, qua xác minh thuê bao điện thoại đăng ký mang tên Thôi Đoan Tr - sinh ngày 16/9/1993 ở xã NQ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Hiện, anh Tr không có mặt tại nơi cư trú nên không có căn cứ điều tra.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc vùng dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

[3]. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Lường Văn T từ 12 (Mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/12/2021.

[4]. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

+ Giao 01 xe mô tô màu trắng nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 666.xx, số khung RLHJA3929MY059787, số máy JA39E-2177084, đăng ký chủ sở hữu mang tên Lường Văn T cho Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A để xử lý thu hồi nợ, theo Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp số: 20210410-9862140 ngày 10/4/2021. Sau

khi đối trừ số tiền bị cáo Lường Văn T nợ Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A, số tiền còn lại bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Nên Công ty tài chính TNHH Ngân hàng A có trách nhiệm chuyển số tiền này cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương để sung nộp ngân sách Nhà nước.

*(Số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý; đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/02/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).*

[5]. Về án phí: Bị cáo Lường Văn T được miễn tiền nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh HD;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. HD;
- Công an TP. HD;
- Chi Cục THADS TP.HD;
- Đội CSHTTP và THA Công an TP.HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD (PC 10);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Tòa;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Hà**